

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

(Theo Mẫu 01 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ)

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN SƠN TRÀ
- Địa chỉ: Số 1118, Ngô Quyền, An Hải Nam, Sơn Trà, Đà Nẵng
- Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:
 - Giờ làm việc hành chính: Từ thứ 2 đến thứ sáu; Buổi sáng Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Buổi chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.
 - Thời gian hoạt động Khám bệnh, chữa bệnh: 24/24
- Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)

1	NGÔ VĂN ĐÌNH HOÀI	003561/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại.	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	- Giám đốc; Người chịu trách nhiệm chuyên môn của TTYT. - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp - Phẫu thuật Nội soi tiêu hóa cơ bản; Điều trị bệnh Trĩ bằng máy khâu bấm; Siêu âm tổng quát; Phẫu thuật chấn thương chỉnh hình; Ung thư; Ngoại tiêu hóa - Gan mật; Gây mê hồi sức	Không	
2	DƯƠNG QUỐC KHÁNH	003630/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền và chuyên khoa vật lý trị liệu, PHCN	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	- Phó Giám đốc - Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền và chuyên khoa vật lý trị liệu, PHCN - Khám chữa bệnh đa khoa. - Tăng cường phòng khám bệnh nội nhi	Không	

3	PHAN QUỐC TÍN	007659/DNA-CCHN	Khám, tư vấn và điều trị dự phòng theo quy định tại Thông tư 10/2015/TTLT-BYT-BNV, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí thông thường một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	- Trưởng phòng Kế hoạch Nghiệp vụ - Khám, tư vấn và điều trị dự phòng - Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí thông thường một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Không	
4	NGUYỄN DIỆU TỔ UYÊN	008317/DNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Điều Dưỡng viên Nhân viên phòng Kế hoạch Nghiệp vụ	Không	
5	PHAN VĂN PHÚ	004426/DNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Điều dưỡng viên Nhân viên phòng Kế hoạch Nghiệp vụ	Không	

			dưỡng				
6	TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG NHUNG	005364/QB- CCHN	Phát hiện và xử lý các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Bác sĩ phòng Kế hoạch Nghiệp vụ Phát hiện và xử lý các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Không	
7	NGUYỄN KIỀU DUYÊN	004927/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên Nhân viên phòng Kế hoạch Nghiệp vụ	Không	
8	KIỀU THỊ HỒNG SƠN	004353/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên Nhân viên phòng Kế hoạch Nghiệp vụ	Không	

9	HOÀNG THỊ XUÂN	0005500/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Trưởng phòng Điều Dưỡng	Không	
10	NHỮ THỊ HIỀN	003505/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Phó trưởng phòng Điều dưỡng	Không	

11	NGUYỄN TRƯỜNG VĂN VÕ LÂM TUÂN	006531/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Phó trưởng phòng Điều Dưỡng	11 giờ 30 phút đến 13 giờ 00 phút và 17 giờ 00 phút đến 21 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 8 giờ 00 phút đến 21 giờ 00 phút ngày thứ bảy và chủ nhật (tại Phòng khám Chuyên Khoa Nội, địa chỉ: số 25 Bùi Xuân Phái, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, Đà Nẵng)	
12	TRẦN THỊ ĐIỆU TRANG	004411/ DNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên phòng Điều dưỡng	Không	

13	LÊ THỊ HUƠNG	0005337/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghệ thuật nghề viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên phòng Điều dưỡng	Không	
14	TRẦN THỊ THÙY PHÚ	004258/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên phòng Điều dưỡng	Không	
15	BÙI THỊ HẠNH	0005513/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghệ thuật nghề viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	

16	VÔ THỊ MAI	004425/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	
17	MAI THỊ THANH	004345/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	
18	ĐẶNG THỊ THU HẠNH	004269/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	

19	TÔ NGUYỄN THẢO	006797/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	
20	NGUYỄN THỊ NGỌC PHÚ	006242/DNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh da khoa	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	- Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu - Khám bệnh, chữa bệnh da khoa - Thực hiện các kỹ thuật Siêu âm tổng quát; Tiêm khớp - Tiêm mô quanh gân; Chẩn đoán hình ảnh Xquang ngực cơ bản	11 giờ 30 phút đến 13 giờ 00 phút và 17 giờ 00 phút đến 20 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 8 giờ 00 phút đến 20 giờ 00 phút ngày thứ bảy và chủ nhật (tại Phòng Khám Bác sĩ Phú, địa chỉ: số 28 Tôn Quang Phiệt, Nại Hiên Đông, Sơn Trà, Đà Nẵng)	

21	NGUYỄN VĂN NHA	000150/ĐNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh hệ nội nhi	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	- Phụ trách chuyên môn khoa Hồi sức cấp cứu. - Bác sĩ khoa Hồi sức cấp cứu - Khám bệnh, chữa bệnh hệ nội nhi - Tăng cường khoa khám bệnh, cấp cứu Nội nhi	Không	
22	PHẠM THỊ HỒNG VINH	004419/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng trưởng Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
23	NGUYỄN THỊ THÚY	007121/HT- CCHN	Điều dưỡng hạng III	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức cấp cứu	Không	

24	MAI THỊ ÁNH PHƯỚC	0005355/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
25	VĂN THỊ THANH NGA	0005182/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
26	PHAN THỊ CẨM HÒA	004340/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Hồi sức cấp cứu	Không	



27	NGUYỄN THANH HÙNG	007868/ DNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa thần kinh	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Bác sĩ khoa Khám bệnh; Phó trưởng khoa, Phụ trách khoa khám bệnh; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Thần kinh; Chi định và đọc kết quả điện não đồ	Không	
28	ĐẶNG THỊ THANH TÂM	008709/DNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	- Phó trưởng khoa khám bệnh - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Phụ trách chung các công việc tại phòng khám HIV/AIDS - Bác sĩ khám, điều trị và kê đơn tại Phòng khám HIV/AIDS	Không	

29	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	000268/DNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Bác sĩ khoa Khám bệnh Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Không	
30	NGUYỄN NGỌC MINH ĐỨC	009996/DNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Bác sĩ khoa Khám bệnh. Khám chữa bệnh Nội khoa	Không	
31	TRẦN THỊ THANH MAI	004264/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng trưởng khoa Khám bệnh	Không	

32	NGUYỄN THỊ HỒNG TRANG	004281/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
33	LÊ THỊ THANH MAI	004446/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
34	HUỖNH THỊ THANH HẰNG	007960/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	

35	PHẠM TRỌNG PHƯƠNG NAM	005908/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
36	LÊ THỊ TRÀ	007745/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	

37	NGUYỄN THỊ ANH VÂN	004326/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
38	PHẠM KHÁNH CHI	006537/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	

39	TRẦN THỊ MỸ HẠNH	006878/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
40	LÊ THỊ TRANG	007086/ĐNA- CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
41	NGUYỄN THỊ HẠNH	004255/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	

42	LÊ THỊ PHƯƠNG THẢO	006497/DNA- CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
43	NGUYỄN THỊ NHƯ TRANG	004228/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	

44	THÁI THỊ XUYỀN	006851/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
45	HỒ THỊ Ý NHƯ	003680/QT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Y sĩ khoa khám bệnh;	Không	
46	ĐẶNG THỊ BÍCH NGỌC	000068/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	

47	NGUYỄN VĂN LINH ÂN	007568/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng tại phòng khám HIV/AIDS khoa Khám bệnh; Theo dõi tuân thủ điều trị của bệnh nhân và hỗ trợ bệnh nhân về công tác cộng đồng	Không	
48	TRẦN THỊ HIỀN	007483/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức đanh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng tại phòng khám HIV/AIDS khoa khám bệnh; Lấy mẫu xét nghiệm theo chỉ định, theo phác đồ điều trị gửi phòng xét nghiệm CDC	Không	
49	NGUYỄN THỂ TÁM	003864/DNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	- Trưởng khoa Nội tổng hợp - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Không	

50	NGUYỄN ĐÌNH QUỐC VIỆT	003732/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Phụ trách chuyên môn Khoa Nội tổng hợp; Bác sĩ khoa Nội tổng hợp Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp Tăng cường cho khoa khám bệnh	Không	
51	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	008704/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	- Bác sĩ khoa Nội tổng hợp; - Khám và chữa bệnh đa khoa - Tăng cường cho khoa khám bệnh - Tăng cường cho khoa Nhi	Không	
52	HUỖNH THỊ AN	009665/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	- Bác sĩ khoa Nội tổng hợp - Tăng cường khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản - Siêu âm sản phụ khoa - Phẫu thuật cắt tử cung	Không	



					- Phẫu thuật nội soi Phụ khoa		
53	NGUYỄN LÊ KỲ DUYÊN	009553/DNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp; Khám bệnh chữa bệnh đa khoa; Tung cường khoa Liên chuyên khoa	Không	
54	NGUYỄN THỊ LIÊN	000242/DNA- GPHN	Y khoa	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Không	

55	NGUYỄN THỊ TOÀN	004440/DNA- CCHN	Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng trưởng khoa Nội tổng hợp	Không	
56	NGUYỄN THỊ THU THẢO	004372/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Nội tổng hợp	Không	
57	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	004400/DNA- CCHN	Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Nội tổng hợp	Không	

58	NGÔ THỊ THANH THANH	004374/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Nội tổng hợp	Không	
59	NGUYỄN HOÀNG MAI THẢO	006680/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Nội tổng hợp	Không	

60	TRẦN THỊ QUỲNH NHƯ	006846/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Nội tổng hợp	Không	
61	TRẦN THỊ THƠM	009041/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Nội tổng hợp	Không	

62	TRẦN THỊ CẨM KHUÊ	009037/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Nội tổng hợp	Không	
63	TRẦN THỊ THU THẢO	008165/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Nội tổng hợp	Không	

64	LÊ THỊ THU HIỀN	006774/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Nội tổng hợp	Không	
65	NGUYỄN THỊ HOÀNG MƠ	004227/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Nội tổng hợp	Không	
66	TRẦN THỊ MINH NGUYỆT	0005326/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Nội tổng hợp	Không	

67	HUỖNH QUỐC TÁM	000540/DNA- CCHN	Khám và chữa bệnh chuyên Ngoại Khám chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	- Phó trưởng khoa Ngoại tổng hợp - Khám và chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Ngoại, chuyên khoa Gây mê hồi sức, Phẫu thuật nội soi tổng quát, Phẫu thuật điều trị thoát vị bẹn, Ngoại tiêu hóa - Gan mật, Ngoại Nhi, Ung thư, Ngoại chấn thương chỉnh hình, Ngoại lồng ngực tim mạch, Ngoại niệu, Ngoại thần kinh sọ não, Siêu âm tổng quát.	11 giờ 30 phút đến 13 giờ 00 phút và 17 giờ 00 phút đến 21 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 6 giờ 00 phút đến 21 giờ 00 phút ngày thứ bảy và chủ nhật (tại Phòng khám BS Huỳnh Quốc Tám, địa chỉ: số 212 Bùi Huy Bích, Nại Hiên Đông, Sơn Trà, Đà Nẵng)	
68	LÂM TRÍ LŨY	009139/DNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Phó trưởng khoa Ngoại tổng hợp; Bác sĩ Khoa Ngoại tổng hợp; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	Không	

69	NGUYỄN THANH TÙNG	009154/DNA-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Bác sĩ Khoa Ngoại tổng hợp. Phẫu thuật chấn thương chỉnh hình Phẫu thuật Nội soi cơ bản Tăng cường khoa khám bệnh	Không	
70	PHAN VĂN HẢI	009050/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Bác sĩ Khoa Ngoại tổng hợp. Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Phẫu thuật kết hợp xương Phẫu thuật nội soi tiêu hóa	Không	
71	PHAN VIỆT HÙNG	003569/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	- Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại - Phẫu thuật nội soi tiêu hóa	Không	
72	NGUYỄN ĐỨC LÂN	009172/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Bác sĩ Khoa Ngoại tổng hợp. Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Tăng cường cho khoa khám bệnh	Không	

73	PHAN VĂN TÍN	002890/NA- CCHN	Khám và chữa bệnh Ngoại khoa thông thường	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp; Khám và chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Gây mê hồi sức; Đọc điện tâm đồ; Phẫu thuật tạo hình hàm mặt; Phẫu thuật điều trị bệnh trĩ; Ứng dụng Laser trong chuyên ngành da liều; Siêu âm bụng; Chấn thương - chỉnh hình; Phẫu thuật nội soi	Không	
74	NGÔ ĐỨC TÂM	000335/ĐL- GPHN	Chuyên khoa Ngoại khoa	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp; Làm việc tại bộ phận Gây mê hồi sức; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Không	
75	ĐOÀN THỊ KIM HƯỜNG	004382/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghị vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại tổng hợp	Không	

76	ĐỖ NGUYỄN MINH CHÂU	004383/DNA- CCHN	Chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa gây mê hồi sức	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên gây mê khoa Ngoại tổng hợp	Không	
77	NGUYỄN THỊ NGÀ	0005123/DNA- CCHN	Chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa gây mê hồi sức	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên gây mê khoa Ngoại tổng hợp	Không	
78	TRẦN THỊ GIANG CHUNG	0005378/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
79	LÊ THỊ HOA	004407/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	



80	LÊ THỊ HUYỀN	004429/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
81	NGUYỄN THỊ THÙY	006845/DNA- CCHN	Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30. Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
82	NGUYỄN THỊ NHƯ HẢI	0005341/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	

83	NGUYỄN THỊ PHUƠNG	0005390/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
84	HỒ THỊ THU QUYÊN	004422/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
85	ĐẶNG ĐỖ TRUNG MINH	007023/DNA- CCHN	Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	

86	NGUYỄN QUỐC CUÔNG	009165/DNA- CCHN	Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
87	TRẦN THỊ MINH PHƯƠNG	006844/DNA- CCHN	Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
88	HUỲNH THỊ NGỌC VY	008612/DNA- CCHN	Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	

89	PHAN THỊ MỸ	009700/ĐNA- CCHN	Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
90	NGUYỄN NỮ TRÀ GIANG	0002971/QB- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
91	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	006835/ĐNA- CCHN	Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	

92	VÕ VĂN TẠO	004432/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
93	ĐINH TIẾN CÔNG	009311/ĐNA- CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sỹ quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT- BYT-BNV NGÀY 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Y sỹ khoa Ngoại tổng hợp	Không	
94	ĐINH THỊ NGỌC BÍCH	007002/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên Khoa Ngoại tổng hợp	Không	

95	HOÀNG BÍCH LOAN	009815/DNA- CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
96	VÕ THỊ PHƯƠNG THẢO	007318/DNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	- Trưởng khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản - Bác sĩ điều trị Khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản - Siêu âm Sản phụ khoa cơ bản	Không	
97	NGUYỄN THỊ LUYẾN	003559/DNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	- Bác sĩ khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản - Siêu âm Sản phụ khoa cơ bản	Không	



98	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	010044/DNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	- Bác sĩ khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản - Phẫu thuật cắt tử cung	Không	
99	VÕ VĂN HIỂU	009587/QNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	- Bác sĩ khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản	Không	
100	PHAN THỊ LOAN	0003897/GL- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Bác sĩ khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản Thực hiện kỹ thuật Cấy que tránh thai Thực hiện các kỹ thuật Soi cổ tử cung	Không	
101	LƯƠNG TRẦN HOÀI THANH	004496/DNA- CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng trưởng khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Không	

102	TRẦN THỊ PHƯƠNG UYÊN	009435/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Hộ sinh viên khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Không	
103	HUỖNH THỊ NGÂN	004358/ĐNA- CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Hộ sinh viên khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Không	
104	VI THỊ ĐỊNH	004443/ĐNA- CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Hộ sinh viên khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Không	

105	ĐOÀN THỊ ĐÁU	002029/QNA- CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Hộ sinh viên khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Không	
106	PHAN THỊ HƯƠNG	007371/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Hộ sinh viên khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Không	
107	BÙI THỊ THANH TÂM	007363/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Hộ sinh viên khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Không	

108	ĐÀO THỊ TÚY VY	001433/ĐNA- CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Hộ sinh viên khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Không	
109	THÁI THÙY CHI	004357/ĐNA- CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Hộ sinh viên khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Không	
110	VÕ THỊ MINH	004342/ĐNA- CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Hộ sinh viên khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Không	



111	NGUYỄN THỊ NGÂN	008031/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Hộ sinh viên khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Không	
112	NGUYỄN THỊ QUỲNH TRÂM	004324/DNA- CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYTT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Hộ sinh viên khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Không	
113	TRẦN THỊ NGỌC DUNG	007715/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Hộ sinh viên khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Không	

114	NGUYỄN NGỌC VIỆT	003560/DNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	- Phó trưởng khoa, Phụ trách khoa Nhi - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;	Không	
115	HUỖNH VĂN ĐÔ	008677/QNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Bác sĩ khoa Nhi Phụ trách chuyên môn khoa Nhi Nội soi tiêu hóa trên ở trẻ em	Không	
116	LÊ TRẦN THẢO VY	008721/DNA- CCHN	Khám và chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	- Phó trưởng khoa Nhi; - Bác sĩ khoa Nhi - Tăng cường cho khoa khám bệnh	Không	
117	LÊ THỊ THANH HÀ	000036/QNA- GPHN	Chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Bác sĩ khoa Nhi	Không	

118	PHẠM THỊ HẠ	004405/NA- CCHN	Khám và chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian: Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Bác sĩ khoa Nhi; Đọc điện tâm đồ cơ bản.	Không	
119	LÊ THỊ KIỀU PHƯƠNG	004404/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian: Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng trưởng khoa Nhi	11 giờ 30 phút đến 13 giờ 00 phút và 17 giờ 00 phút đến 21 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 6 giờ 00 phút đến 21 giờ 00 phút ngày thứ bảy và chủ nhật (tại Phòng khám BS Huỳnh Quốc Tám, địa chỉ: số 212 Bùi Huy Bích, Nại Hiên Đông, Sơn Trà, Đà Nẵng)	

120	PHẠM THỊ CHUYÊN	004355/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Nhi	Không	
121	ĐINH THỊ TRANG	0005334/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Nhi	Không	
122	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	009308/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Nhi	Không	

TÀI
LIỆU
TR

123	TRẦN THỊ KIM ANH	0005296/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Nhi	Không	
124	NGUYỄN THỊ THU HÀNG	008830/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Nhi	Không	
125	HUỲNH THỊ LƯU HẬU	006463/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2005 của Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Nhi	Không	

126	HUỖNH VĂN ANH	000042/ĐNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	- Trưởng khoa Liên chuyên khoa - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	Không	
127	NGUYỄN PHƯƠNG TRINH	007405/ĐNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm mặt	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	- Phó trưởng khoa Liên chuyên khoa - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt; Bác sĩ khoa Liên chuyên khoa	Không	
128	HOÀNG THỊ NGỌC ÁNH	0005838/ĐNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt; Bác sĩ khoa Liên chuyên khoa	Không	
129	TRẦN VĂN NGÔ	001504/ĐNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tai mũi họng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tai mũi họng; Bác sĩ khoa Liên chuyên khoa	Không	

130	DẶNG THỊ GIANG	007253/DNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Khám chữa bệnh, chuyên khoa mắt; Bác sĩ khoa Liên chuyên khoa	Không	
131	NGUYỄN THỊ ĐỊNH	004378/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng trưởng khoa Liên chuyên khoa	Không	
132	DẶNG THỊ MÃNH	004373/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Liên chuyên khoa	Không	
133	NGUYỄN THỊ MỸ PHƯƠNG	0005076/DNA- CCHN	Chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa răng hàm mặt	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Liên chuyên khoa	Không	

134	CAO TUÔNG VIN	004427/DNA- CCHN	Chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa răng hàm mặt	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Liên chuyên khoa	Không	
135	NGUYỄN THỊ LIÊN	0005126/DNA- CCHN	Chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa răng hàm mặt	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Liên chuyên khoa	Không	
136	NGUYỄN THỊ PHI	0005322/DNA- CCHN	Chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa răng hàm mặt	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Liên chuyên khoa	Không	
137	PHẠM THỊ TUYỀN	004381/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Liên chuyên khoa	Không	

138	TRINH THỊ THU THỦY	008746/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Liên chuyên khoa	Không	
139	NGUYỄN ĐẶNG THỦY UYÊN	007825/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Liên chuyên khoa	Không	
140	ĐINH THỊ BÍCH THỦY	0005320/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Liên chuyên khoa	Không	

141	TẠ ĐÔNG QUỐC	007990/ ĐNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	- Trưởng khoa YHCT và PHCN - Bác sĩ Khoa YHCT và PHCN - Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền và Phục hồi chức năng - Thực hiện Kỹ thuật tiêm khớp, tiêm mô quanh gân và các bệnh lý liên quan	Không	
142	HUỶNH THỊ CẨM VÂN	006728/ĐNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	- Phó trưởng khoa YHCT và PHCN - Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền, VLTL và PHCN	Không	
143	NGUYỄN THỂ TÂM	009267/ĐNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Bác sĩ Khoa YHCT và PHCN Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT, PHCN	Không	



144	TRẦN THUY NGỌC CHÂU	000094/DNA- GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Bác sĩ khoa YHCT & PHCN Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Không	
145	NGUYỄN THỊ KHÁNH DUNG	003497/DNA- CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng trưởng khoa YHCT và PHCN Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Không	
146	NGUYỄN THỊ MINH THỊ	004439/DNA- CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng Ngô ngữ trị liệu	11 giờ 30 phút đến 13 giờ 00 phút và 17 giờ 00 phút đến 20 giờ 00. Từ thứ 2 đến chủ nhật (tại Phòng VLTL- PHCN Minh Thị, địa chỉ: số 109 Nguyễn Sắc Kim, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng)	

147	TRẦN NGỌC ÁNH	007286/ĐNA- CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng Ngô ngữ trị liệu	Không	
148	VŨ CÔNG THÀNH	000299/ĐNA - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Y sĩ Khoa YHCT và PHCN	11 giờ 30 phút đến 13 giờ 00 phút và 17 giờ 00 phút đến 21 giờ 00. Từ thứ 2 đến chủ nhật (Tại phòng khám Liên Thành Đường, địa chỉ: k218/7 Lê Tấn Trung, Sơn Trà, Đà Nẵng)	
149	ĐINH BÁ CỦ	006980/ĐNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Y sĩ Khoa YHCT và PHCN	11 giờ 30 phút đến 13 giờ 00 phút và 17 giờ 00 phút đến 21 giờ 00. Từ thứ 2 đến chủ nhật (Tại phòng khám Liên Thành Đường, địa chỉ: k218/7 Lê Tấn Trung, Sơn Trà, Đà Nẵng)	

150	LÊ VINH QUÝ	009550/DNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Y sĩ Khoa YHCT và PHCN	11 giờ 30 phút đến 13 giờ 00 phút và 17 giờ 00 phút đến 20 giờ 00. Từ thứ 2 đến chủ nhật (tại Phòng mạch gia truyền Vĩnh Phương Đường (1075 Ngô Quyền, An Hải Đông, Sơn Trà, Đà Nẵng)	
151	TRẦN THỊ KHÁNH VY	004394/DNA- CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Không	
152	TRẦN THỊ THANH HIỀN	009871/DNA- CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về phục hồi chức năng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Kỹ thuật viên khoa YHCT và PHCN	Không	

153	NGUYỄN THỊ DIỆU HOA	008844/DNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Y sĩ Khoa YHCT và PHCN	Không	
154	NGUYỄN THỊ HOÀNG ANH	004254/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên Khoa YHCT và PHCN	Không	
155	TRẦN ĐỨC THÀNH	004435/DNA- CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	-Trưởng khoa xét nghiệm -Thực hiện kỹ thuật chuyên môn và đọc kết quả về xét nghiệm	Không	
156	VÕ THỊ MINH TÂN	0005371/DNA- CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	-Phó trưởng khoa Xét nghiệm -Thực hiện kỹ thuật chuyên môn và đọc kết quả về xét nghiệm	Không	

157	LÊ LỘC RIN	004398/DNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	-Phó trưởng khoa xét nghiệm -Thực hiện kỹ thuật chuyên môn và đọc kết quả về xét nghiệm	Không	
158	NGUYỄN THỊ HOÀI MƠ	0005164/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn và đọc kết quả về xét nghiệm;	Không	
159	VÕ THANH HIỀN	007379/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn và đọc kết quả về xét nghiệm	Không	
160	ĐẶNG THỊ HƯƠNG	006852/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm y học	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	Không	

161	TRÀ ANH ĐÀO	005928/ĐNA- CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	Không	
162	LÊ MINH CHỨC	0005812/ĐNA- CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	Không	
163	NGUYỄN THỊ KHÁNH LY	004329/ĐNA- CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn và đọc kết quả về xét nghiệm	Không	
164	NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ	009309/ĐNA- CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn và đọc kết quả về xét nghiệm	Không	

165	THÁI THỊ KIM ÁNH	004387/DNA- CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	Không	
166	NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN	008101/DNA- CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	Không	
167	PHAN THỊ LOAN	008874/DNA- CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm y học	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn và đọc kết quả về xét nghiệm	Không	
168	LÊ THỊ HUỆ	004356/DNA- CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm y học	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn và đọc kết quả về xét nghiệm	Không	

169	NGUYỄN LÊ HOÀNG YẾN	009913/DNA- CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm y học	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn và đọc kết quả về xét nghiệm	Không	
170	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	004409/DNA- CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn và đọc kết quả về xét nghiệm	Không	
171	LƯU BÁ PHONG	001175/DNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	- Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh; - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh - Bác sĩ Nội soi tiêu hóa	Không	
172	LÊ VĂN NGA	007679/DNA- CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	- Phó trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh - Khám chữa bệnh đa khoa - Thực hiện kỹ thuật Siêu âm tim - Khám chữa bệnh chuyên khoa Chẩn	Không	

					doán hình ảnh		
173	ĐÀO THỊ NGỌC ANH	036402/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Bác sĩ khoa Chẩn doán Hình ảnh Thực hiện các kỹ thuật về Siêu âm tổng quát; Siêu âm tim - mạch máu	Không	
174	ĐÀO THỊ PHƯƠNG ĐÔNG	004257/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	

175	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	007543/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
176	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	004418/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
177	NGUYỄN THỊ XUÂN LỘC	007284/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	



178	PHẠM THỊ HỒNG PHÚC	009462/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
179	PHẠM VĂN TUYÊN	004424/DNA- CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Nhân viên Khoa CDHA Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Không	
180	TÔ THỊ LAN	004327/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2005 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Hộ sinh viên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	

181	PHẠM QUANG DŨNG	004252/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học tại khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
182	TRẦN QUỐC HƯNG	004946/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học tại khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
183	PHẠM THỊ NHUNG	004385/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học tại khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
184	NGUYỄN ĐÌNH TUÂN	004386/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học tại khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	

185	HỒ NGỌC THẢO	004384/DNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học tại khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
186	ĐINH THỊ THỦY NGÀ	006953/DNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh Y học	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học tại khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
187	PHẠM HỒNG PHƯƠNG UYÊN	004476/DNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học tại khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	

188	LÊ VĂN QUỐC HUY	009506/ĐNA- CCHN	Khám, phát hiện và xử lý các bệnh thông thường; xử lý ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Bác sĩ Y học dự phòng; Trưởng khoa KSBT và HIV/AIDS Khám, tư vấn và điều trị dự phòng. Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí thông thường một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Không	
189	VÕ THỊ TỔ LOAN	009141/ĐNA- CCHN	Khám, tư vấn và điều trị dự phòng theo thông tư số 10/2015/TTLT- BYT-BNV; Phát hiện và xử lý các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Bác sĩ Y học dự phòng; Phó trưởng khoa KSBT và HIV/AIDS Khám, tư vấn và điều trị dự phòng. Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí thông thường một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng Khám, chữa bệnh chuyên khoa Lao	Không	

190	PHẠM THỊ THÚY AN	009501/DNA- CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	-Bác sĩ khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Thực hành khám, tư vấn và điều trị dự phòng. Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí thông thường một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng -Bác sĩ phòng khám lao	Không	
191	ĐINH THỊ SONG THÚY	007484/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa KSBT và HIV/AIDS	Không	
192	VÕ THỊ HOA	0005392/DNA- CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Hộ sinh viên khoa KSBT và HIV/AIDS	Không	

193	LÊ THỊ THU HIỀN	007496/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa KSBT và HIV/AIDS	Không	
194	VÕ THỊ THU HUYỀN	004376/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa KSBT và HIV/AIDS	Không	
195	NGUYỄN THỊ THU VÂN	004280/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa KSBT và HIV/AIDS Điều dưỡng viên phòng khám Lao	Không	



196	PHẠM THỊ UYÊN	003668/DNA- CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYTT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	- Điều dưỡng viên - Phó trưởng khoa Y tế công cộng - Dinh dưỡng - Vệ sinh an toàn thực phẩm;	Không	
197	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	009092/DNA- CCHN	Khám, tư vấn và điều trị dự phòng theo Thông tư số 10/2015/TTLT- BYT-BNV; Phát hiện và xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	- Bác sĩ khoa Y tế công cộng - Dinh dưỡng - Vệ sinh an toàn thực phẩm - Khám, tư vấn và điều trị dự phòng - Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí thông thường một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Không	
198	PHẠM THỊ HOA XINH	0005379/DNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Điều dưỡng viên khoa Y tế công cộng - Dinh dưỡng - Vệ sinh an toàn thực phẩm	Không	

199	LÊ THỊ KIM YẾN	005183/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Trưởng TYT An Hải Bắc Điều dưỡng TYT An Hải Bắc	Không	
200	ĐOÀN THỊ THÚY	005388/DNA- CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sỹ quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	- Phó trưởng TYT An Hải Bắc - Người chịu trách nhiệm chuyên môn của TYT An Hải Bắc - Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sỹ quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Không	

201	NGUYỄN THỊ THỦY	004256/DNA- CCIIN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Điều dưỡng viên TYT An Hải Bắc	Không	
202	NGUYỄN THỊ NHUNG	004441/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Điều dưỡng viên TYT An Hải Bắc	Không	
203	TRẦN THỊ PHƯƠNG NGA	004359/ DNA- CCHN	Theo Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Hộ sinh viên TYT An Hải Bắc	Không	

204	LÊ THỊ HOÀI THANH	005381/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Điều dưỡng viên TYT An Hải Bắc	Không	
205	LÊ THỊ MAI HƯƠNG	004362/ĐNA- CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sỹ quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	- Phó trưởng TYT An Hải Nam - Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sỹ quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Không	
206	VÕ THỊ THU HÀ	000239/ĐNA- GPHN	Y học dự phòng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Bác sĩ Y học dự phòng làm việc tại Trạm Y tế phường An Hải Bắc	Không	



207	LA THỊ THÔNG	0005336/DNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Phó trưởng TYT An Hải Nam Hộ sinh viên TYT An Hải Nam	Không	
208	NGUYỄN THỊ ĐÔNG	0005354/DNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Hộ sinh viên TYT An Hải Nam	Không	
209	LÊ THỊ HẢI	0005370/DNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Điều dưỡng viên TYT An Hải Nam	Không	
210	LÊ VĂN QUỐC	0005295/DNA-CCHN	Khám bệnh và chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	- Trưởng TYT An Hải Nam - Y sĩ KCB tại TYT; -Người chịu trách nhiệm chuyên môn của TYT An Hải Nam; -Khám bệnh, chữa	Không	

					bệnh đa khoa		
211	NGUYỄN THỊ THU VÂN	005356/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Phó trưởng trạm TYT An Hải Nam Điều dưỡng viên TYT An Hải Nam	Không	
212	NGUYỄN THỊ THỌ	0005396/DNA- CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Điều dưỡng viên TYT An Hải Nam	Không	

213	TRẦN THỊ PHƯƠNG	005318/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Điều dưỡng viên TYT An Hải Nam	Không	
214	VŨ THỊ MAI	005387/ĐNA-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sỹ quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Trưởng TYT Phước Mỹ; Y sỹ khám bệnh tại TYT; Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sỹ quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Không	

215	LÊ THỊ NGỌC TRÂM	0002459/QB- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	- Người chỉ trách nhiệm chuyên môn của TYT Phước Mỹ; - Y sĩ khám chữa bệnh tại TYT Phước Mỹ - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Không	
216	PHÙNG THỊ KIM MỸ	004253/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Phó trưởng TYT Phước Mỹ Điều dưỡng viên TYT Phước Mỹ	Không	
217	LÊ THỊ TƯƠI	0005300/ĐNA- CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Hộ sinh viên TYT Phước Mỹ	Không	

218	TRẦN THỊ HUỆ	004369/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Điều dưỡng viên TYT Phước Mỹ	Không	
219	ĐINH THỊ XUÂN	0005374/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Điều dưỡng viên TYT Phước Mỹ	Không	
220	NGUYỄN THỊ THUY LINH	006911/ĐNA-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sỹ quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	- Trưởng TYT Thọ Quang - Người chịu trách nhiệm chuyên môn của TYT Thọ Quang - Y sỹ Khám chữa bệnh tại TYT Thọ Quang - Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sỹ quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày	Không	

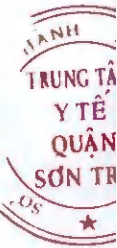
					27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ		
221	TRẦN THỊ TUÔNG VY	0005309/DNA- CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Phó trưởng TYT Thọ Quang Hộ sinh viên TYT Thọ Quang	Không	
222	NGUYỄN VĂN HUY	0005351/DNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Y sĩ khám chữa bệnh tại TYT Thọ Quang Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Không	

223	TRẦN THỊ MINH THÙY	006554/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Điều dưỡng viên TYT Thọ Quang	Không	
224	HOÀNG THỊ QUỲNH TRANG	004361/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Điều dưỡng viên TYT Thọ Quang	Không	

225	PHẠM THU TRANG	007876/DNA- CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sỹ quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	- Người chịu trách nhiệm chuyên môn tại TYT Nại Hiên Đông - Y sỹ khám chữa bệnh tại TYT Nại Hiên Đông - Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sỹ quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Không	
226	ĐOÀN THỊ KIM THANH	0005311/DNA- CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Hộ sinh viên TYT Nại Hiên Đông	Không	

227	PHẠM THỊ HOÀNG MINH PHƯƠNG	008712/ DNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Điều dưỡng viên TYT Nại Hiên Đông	Không	
228	HỒ THỊ VÂN	0005333/ĐNA- CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Điều dưỡng viên TYT Nại Hiên Đông	Không	
229	PHẠM THỊ HỒNG TRANG	0005386/ĐNA- CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Điều dưỡng viên TYT Nại Hiên Đông	Không	

230	TRẦN HOÀNG THÙY LINH	007482/DNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Điều dưỡng viên TYT Nại Hiên Đông	Không	
231	NGUYỄN THỊ TỐ QUYÊN	004391/DNA- CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Trưởng TYT Mân Thái Điều dưỡng viên TYT Mân Thái	Không	
232	HUỲNH HIỂN	0005310/DNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh da khoa	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	- Người chịu trách nhiệm chuyên môn của TYT Mân Thái - Y sĩ khám chữa bệnh tại TYT Mân Thái - khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Không	



233	THIỀU THỊ SUÔNG	005353/ĐNA- CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sỹ quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	- Y sỹ khám chữa bệnh tại TYT Mân Thái; - Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sỹ quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Không	
234	NGUYỄN THỊ THU HÀ	000856/ĐNA- CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Hộ sinh viên TYT Mân Thái	Không	
235	NGUYỄN THỊ HIỀN	0005339/ĐNA- CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Điều dưỡng viên TYT Mân Thái	Không	

236	TRẦN THỊ THÚY HIỀN	0005338/ĐNA- CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30/ Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Hộ sinh viên TYT Mân Thái	Không	
237	NGÔ THỊ TRÀ MY	000291/ĐNA- GPHN	Y học dự phòng	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Bác sĩ Y học dự phòng làm việc tại Trạm Y tế phường Mân Thái	Không	
238	NGUYỄN THỊ NY	007249/QNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tiết	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00- 11h30 Buổi chiều: Từ 13h30- 17h00	Bác sĩ khoa Khám bệnh; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tiết	Không	Đã đăng ký, chờ Sở Y tế thành phố Đà Nẵng phê duyet



239	LÊ VĂN TRUNG SƠN	009440/DNA-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng Chuyên khoa Y học gia đình	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Bác sĩ phòng Kế hoạch nghiệp vụ Khám, tư vấn và điều trị dự phòng. Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí thông thường một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Không	Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn
240	NGUYỄN VĂN VỊ	003169/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Chuyên khoa Nội khoa	Toàn thời gian; Từ T2-T6 và tham gia trực; Buổi sáng: Từ 7h00-11h30 Buổi chiều: Từ 13h30-17h00	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Nội khoa; Thực hiện các kỹ thuật Nội soi tiêu hóa cơ bản và Nội soi tiêu hóa can thiệp; Khám, chữa bệnh Ung thư	Không	Đăng ký hành nghề mới

Danh sách này có 240 người./.

Sơn Trà, ngày 06 tháng 5 năm 2025



Ngô Văn Đình Hoài

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ Y TẾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1269/QĐ-SYT

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2023 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng của ông Lê Văn Trung Sơn;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế thành phố Đà Nẵng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh phạm vi hành nghề cho ông:

Họ và tên: **LÊ VĂN TRUNG SƠN**

Ngày, tháng, năm sinh: 28/5/1996

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu: 049096016868

Ngày cấp: 04/4/2023

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ cư trú: Tổ 28, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ

Số chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đã cấp: 009440/ĐNA-CCHN

Ngày cấp: 29/4/2022

Nơi cấp: Sở Y tế thành phố Đà Nẵng

Phạm vi hành nghề được điều chỉnh: bổ sung thêm chuyên khoa Y học gia đình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Ông Lê Văn Trung Sơn, Trưởng phòng Nghiệp vụ Y Sờ Y tế và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban giám đốc SYT;
- Lưu: VT, NVY.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
 Số chứng thực
 Quyền số 01/4-04-2025 BS
 Ngày



Trương Văn Trình



CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thị Thu Thảo

UBND TP ĐÀ NẴNG

SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 003169 /ĐNA - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý hành nghề,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng chỉ: 2...2...3...1...7... Quyển số: 01 SCT/BS

Ngày, tháng, năm: 25-12-2014



Họ và tên: NGUYỄN VĂN VỊ

Ngày, tháng, năm sinh: 10/6/1979

Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số: 194084728

Ngày cấp: 10/8/2013

Nơi cấp: Quảng Bình

Chỗ ở hiện nay: Tổ 50, Phường Hòa An, Quận Cẩm Lệ,

Thành phố Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ

Phạm vi hoạt động chuyên môn: khám bệnh, chữa bệnh đa khoa

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 02 năm 2014

GIÁM ĐỐC



CÔNG CHỨNG VIÊN
Đoàn Kim Liên



Phạm Hùng Chiến

Số: 80 /QĐ-SYT

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 01 năm 2025

BẢN SAO

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2023 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng của ông Nguyễn Văn Vĩ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế thành phố Đà Nẵng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh phạm vi hành nghề cho ông:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN VĨ**

Ngày, tháng, năm sinh: 10/6/1979

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu: 044079011212

Ngày cấp: 18/8/2024

Nơi cấp: Bộ Công an

Địa chỉ cư trú: 124 Đình Nhật Tân, phường Hoà An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ

Số chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đã cấp: 003169/ĐNA-CCHN

Ngày cấp: 12/02/2014

Nơi cấp: Sở Y tế thành phố Đà Nẵng

Phạm vi hành nghề được điều chỉnh: bổ sung thêm chuyên khoa Nội khoa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Ông Nguyễn Văn Vị, Trưởng phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban giám đốc SYT
- Lưu: VT, NVY.

Số chứng thực 00...2490. Quyển số: 01 SCT/BS

Ngày, tháng, năm: 25-02-2025



Trương Văn Trình



CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thị Yến

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN ĐÀ NẴNG

Số: 49 - 2023/C11.01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 0 2 2 3 1 3 Quyền số: 01 SCT/BS

Ngày, tháng, năm: 25-12-2024

CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

Chứng nhận Ông/ Bà:

Nguyễn Văn Vị

sinh ngày: 10/6/1979

Đơn vị công tác:

Bệnh viện Hoàn Mỹ Đà Nẵng

Đã hoàn thành khóa học theo chương trình đào tạo liên tục:

NỘI SOI TIÊU HOÁ CƠ BẢN

Tổng số tiết học: 960 tiết học (Chín trăm sáu mươi tiết học)

Từ ngày 09 tháng 8 năm 2022 đến ngày 14 tháng 02 năm 2023

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 02 năm 2023

PHỤ TRÁCH KHÓA HỌC



ThS.BS ĐẶNG THỊ MỸ HẠNH



GIÁM ĐỐC

Đoàn Kim Liên
CÔNG CHỨNG VIÊN

TS.BS LÊ ĐỨC NHÂN

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN TW HUẾ

Số: 060.TT/2024/B44-BVH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO



Chứng nhận : **BSCKI. NGUYỄN VĂN VI**
Sinh ngày : 10/6/1979
Nơi sinh : Quảng Bình
Đã hoàn thành khóa học theo chương trình thực hành lâm sàng:

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 0002491
Quyển số: 01 SCT/BS
Ngày, tháng, năm: 25-02-2025

NỘI SOI TIÊU HÓA CAN THIỆP

Thời gian : 06 tháng
Từ ngày 11/12/2023 đến ngày 11/6/2024
Tại Trung tâm Đào tạo & CĐT - Bệnh viện Trung ương Huế.

PHỤ TRÁCH ĐÀO TẠO

PGD Trung tâm Đào tạo & CĐT



BSCKII. PHẠM NHƯ VĨNH TUYÊN



CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thị Yến

TP Huế, ngày 24 tháng 6 năm 2024

KT. GIÁM ĐỐC

PHỔ GIÁM ĐỐC



TS. BS. MAI ĐÌNH ĐIỀU

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN GỐC

Số chứng thực: **0.2.2.3.1.2** Quyền số: **01 SKT/BS**

Ngày, tháng, năm: **25-12-2024**

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG HUẾ

Cấp cho Bác sỹ: **NGUYỄN VĂN VỊ**

Ngày sinh: **10/6/1979**

Nơi sinh: **Quảng Bình**

Đã hoàn thành chương trình:

Đào tạo Bác sỹ Chuyên khoa định hướng

Chuyên ngành: **UNG THƯ**

Điểm tốt nghiệp:

Lý thuyết: **7,0** (Bảy chẵn)

Lâm sàng: **7,0** (Bảy chẵn)

Thời gian: **Từ ngày 10/11/2015 đến ngày 10/8/2016**

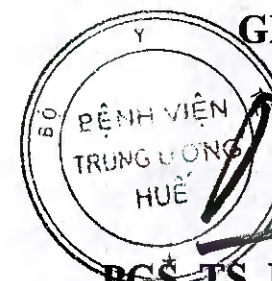
Huế, ngày 18 tháng 4 năm 2017

Vào sổ số: **188/ĐHCK-Q1**



CÔNG CHỨNG VIÊN
Đoàn Kim Thiện

Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-BVH ngày 11 tháng 4 năm 2017 về việc công nhận tốt nghiệp Định hướng chuyên khoa khóa VI năm học 2016 – 2017 của Bệnh viện Trung ương Huế.



GIÁM ĐỐC

PGS. TS. PHẠM NHƯ HIỆP

Mẫu 11 - Giấy xác nhận quá trình hành nghề

**SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HUẾ
PHÒNG KHÁM Y TẾ CƠ
QUAN LAGUNA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 46/LVCL25-GXVHN.

Huế, ngày 08 tháng 04 năm 2025.

GIẤY XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH HÀNH NGHỀ

Phòng khám y tế cơ quan Laguna xác nhận:

Ông: **NGUYỄN VĂN VI.**

Ngày, tháng, năm sinh: 10/06/1979.

Địa chỉ cư trú: 124 Đinh Nhật Tân, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

Số căn cước công dân: 044079011212

Ngày cấp: 18/08/2024. Nơi cấp: Bộ Công an

Văn bằng chuyên môn: Bác sĩ y khoa. Năm tốt nghiệp: 2005

Số giấy phép hành nghề: 003169/ĐNA-CCHN

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 0...6...5...5...5... Quyền số: 01 SCT/BS

Đã hành nghề với phạm vi: Người chịu trách nhiệm về chuyên môn, kỹ thuật tại Phòng khám y tế cơ quan Laguna đạt kết quả như sau:

Ngày, tháng, năm: 26-04-2025

1. Thời gian hành nghề: Từ ngày 25/04/2019 đến hết ngày 20/06/2024
2. Năng lực chuyên môn: Thực hành thành thạo các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đa khoa và nội khoa tốt.
3. Đạo đức nghề nghiệp: Giao tiếp ứng xử tốt với bệnh nhân, hòa đồng với đồng nghiệp.

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



CÔNG CHỨNG VIÊN
Đoàn Kim Thiên **Trương Thị Ngọc Huyền**
Giám đốc Đối ngoại

GIẤY XÁC NHẬN

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC, ĐẠI HỌC HUẾ XÁC NHẬN

Ông (Bà): Nguyễn Văn Vị

Sinh ngày: 10.6.1979

Nơi sinh: Quảng Bình

Đơn vị công tác: Bệnh viện Hoàn Mỹ Đà Nẵng

Hiện là học viên lớp Chuyên khoa cấp II, chuyên ngành Nội khoa, khóa 2023 - 2025 của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế.

Lý do xác nhận: Hoàn chỉnh hồ sơ cá nhân ở cơ quan công tác.

Thành phố Huế, ngày 24 tháng 4 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, SDH



Phan Trung Nam

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 006556 Quyển số: 01 SCT/BS

Ngày, tháng, năm: 26-04-2025



CÔNG CHỨNG VIÊN
Đoàn Kim Liên

Số: 07/HĐLĐ-YTST

Sơn Trà, ngày 03 tháng 3 năm 2025

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG
THỰC HIỆN CÔNG VIỆC CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ

Căn cứ Bộ Luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BNV ngày 03/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn mẫu hợp đồng dịch vụ và mẫu hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Hướng dẫn số 461/HD-SNV ngày 21/7/2023 của Sở Nội vụ về việc hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ nhu cầu và khả năng thực tế của các bên trong hợp đồng;

Hôm nay, ngày 03 tháng 03 năm 2025 tại Trung tâm Y tế quận Sơn Trà, chúng tôi gồm các bên dưới đây:

BÊN A: NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

Cơ quan, đơn vị: Trung tâm Y tế quận Sơn Trà

Địa chỉ: Số 1118 Ngô Quyền, phường An Hải Nam, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Điện thoại: 02363.946.869

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Văn Đình Hoài

Chức vụ: Giám đốc

BÊN B: NGƯỜI LAO ĐỘNG

Bà: Nguyễn Văn Vĩ;

Sinh ngày: 10/6/1979; tại: Quảng Bình

Giới tính: Nam;

Địa chỉ thường trú: 12 Đinh Nhật Tân, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 0982655010

Số CCCD: 044079011212; Cấp ngày: 18/8/2024; Tại: Bộ Công An

Trình độ chuyên môn: Sau đại học;

Chuyên ngành đào tạo: Bác sỹ chuyên khoa cấp I nội khoa

Chứng chỉ hành nghề (nếu có): Số 000242/ĐNA- GPHN ngày 01/11/2024 do Sở Y tế thành phố Đà Nẵng cấp.

Các thông tin khác theo yêu cầu của vị trí việc làm ký kết hợp đồng lao động: Không

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết thực hiện những nội dung sau đây:

Điều 1. Công việc, vị trí việc làm và thời hạn hợp đồng

1. Thời hạn hợp đồng

Bên A và bên B thỏa thuận ký kết hợp đồng xác định thời hạn, cụ thể như sau:

Thời hạn của hợp đồng lao động: 10 tháng, kể từ ngày 01/03/2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Trong thời hạn của hợp đồng nêu trên, Trung tâm Y tế quận Sơn Trà sẽ tổ chức kì tuyển dụng viên chức và người lao động phải đăng ký tham gia xét tuyển.

Tuy nhiên, do điều kiện khách quan, sau khi hết thời hạn của hợp đồng nêu trên, Trung tâm Y tế quận Sơn Trà chưa tổ chức tuyển dụng viên chức, Ban Giám đốc sẽ xem xét, đánh giá hiệu quả công việc và gia hạn hợp đồng.

2. Công việc và vị trí việc làm

a) Địa điểm làm việc: Trung tâm Y tế quận Sơn Trà, số 1118 Ngô Quyền, phường An Hải Nam, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng.

b) Bộ phận/ Đơn vị quản lý: Khoa Nội tổng hợp

c) Vị trí việc làm: Bác sỹ (hạng III)

d) Nhiệm vụ: Thực hiện công tác khám chữa bệnh tại khoa; Thực hiện tư vấn, truyền thông giáo dục sức khỏe. Tham gia hội chẩn chuyên môn với các khoa theo yêu cầu. Tham gia thực hiện nội soi; Tham gia trực theo lịch phân công của Trưởng khoa Nội tổng hợp, Trưởng phòng Kế hoạch- Nghiệp vụ.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

Ngoài thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan, bên B còn thực hiện các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Quyền của bên B

a) Tiền lương, thưởng và các khoản phụ cấp, bổ sung khác:

- Mức lương: Vận dụng bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước (viên chức loại A1) được ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 11/12/2004 của Chính phủ, cụ thể như sau:

+ Chức danh nghề nghiệp (mã số): V.08.01.03; bậc 2, hệ số 2,67. .

+ Thời gian thực hiện chế độ tập sự (nếu có): Không

- Các khoản phụ cấp, bổ sung (nếu có): Được hưởng 40% phụ cấp ưu đãi nghề theo Nghị định số 56/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính Phủ về Quy định chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập theo vị trí việc làm được phân công.

- Được hưởng hỗ trợ tiền xăng xe theo Quy chế chi tiêu nội bộ là 2.000.000đ/tháng.

- Được hưởng hỗ trợ tiền ăn theo Quy chế chi tiêu nội bộ là 5.000.000đ/tháng.

- Hình thức trả lương: chuyên khoản

- Kỳ hạn trả lương: Được trả lương vào trước ngày 15 hàng tháng.

- Thu nhập tăng thêm và các khoản phụ cấp khác: Được hưởng theo Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

- Chế độ nâng bậc, nâng lương: Theo quy định hiện hành.

- Tiền thưởng: Theo chế độ bình bầu A, B, C hàng tháng.

- Tiền tàu xe về nơi cư trú của bên B (nếu có): Không

- Hỗ trợ nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có): Theo Quy chế chi tiêu nội bộ.

b) Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi

- Thời giờ làm việc: 08 giờ/ngày và tham gia trực theo lịch phân công của trưởng phòng Kế hoạch- Nghiệp vụ. Thực hiện lệnh điều động của Giám đốc đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ thường xuyên và nhiệm vụ đột xuất.

- Ngày nghỉ hằng tuần, ngày nghỉ hàng năm, ngày nghỉ lễ, tết: Theo quy định hiện hành.

c) Điều kiện lao động

- Bên B được cung cấp miễn phí trang thiết bị bảo hộ lao động phù hợp với công việc và được Bên A đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh lao động trong thời gian làm việc theo hợp đồng. Bên B có trách nhiệm sử dụng, bảo quản các trang thiết bị bảo hộ lao động và tuân thủ các quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

- Bên B có trách nhiệm tham gia và được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các loại bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật.

- Mức đóng của các bên cụ thể như sau:

+ Người sử dụng lao động đóng: 17% BHXH, 0,5 BHTNLD-BNN, 3% BHYT và 1% BHTN;

+ Người lao động đóng: 8% BHXH, 1,5% BHYT và 1% BHTN

- Quyền khác theo thỏa thuận: Không

2. Nghĩa vụ của Bên B

a) Thực hiện các nhiệm vụ theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động.

b) Cung cấp văn bản, giấy tờ xác minh đủ tiêu chuẩn, điều kiện thực hiện công việc thỏa thuận theo yêu cầu của Bên A.

c) Chấp hành quy định, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động, kỷ luật làm việc và các quy định pháp luật.

d) Chấp hành việc xử lý vi phạm kỷ luật lao động và trách nhiệm bồi thường hoàn trả theo quy định của pháp luật.

đ) Tuân thủ các quy định về bảo mật theo yêu cầu của bên A.

e) Chấp hành sự quản lý, điều hành, giám sát của người sử dụng lao động

g) Thuế thu nhập cá nhân (nếu có) do bên B đóng. Cơ quan, đơn vị sẽ tạm khấu trừ trước khi chi trả cho bên B theo quy định.

h) Nghĩa vụ khác theo thỏa thuận: Không

Điều 3. Quyền và Nghĩa vụ của Bên A.

1. Quyền của bên A

a) Yêu cầu bên B thực hiện công việc và tuân thủ các nghĩa vụ theo đúng thỏa thuận tại hợp đồng này.

b) Trường hợp bên B vi phạm nghĩa vụ thì bên A có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

c) Quyền khác theo thỏa thuận: Không

2. Nghĩa vụ của bên A

a) Chi trả lương, thực hiện chế độ, chính sách khác cho người lao động theo thỏa thuận bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan.

b) Cung cấp thông tin, tài liệu và các phương tiện, điều kiện làm việc cần thiết để bên B thực hiện công việc.

c) Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động theo thỏa thuận tại hợp đồng và quy định của pháp luật về lao động.

d) Nghĩa vụ khác theo thỏa thuận: Không

Điều 4. Tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng lao động

1. Việc tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng giữa các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động.

2. Bên B bị coi là vi phạm hợp đồng khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Bên B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ và chậm thực hiện bất kì nghĩa vụ nào quy định trong hợp đồng này.

b) Bên B vi phạm kỉ luật lao động.

c) Đơn phương chấm dứt hợp đồng trái quy định

3. Trường hợp bên A vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thì bên B có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

4. Trong thời gian thử việc, nếu bên B không đáp ứng được yêu cầu thì bên A có quyền chấm dứt hợp đồng lao động với bên B trước thời hạn.

Điều 5. Phương thức giải quyết tranh chấp

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề phát sinh cần giải quyết thì hai bên thỏa thuận và thống nhất giải quyết kịp thời, bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật. Trường hợp không thỏa thuận được thì một trong các bên có quyền khởi kiện, yêu cầu giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Điều khoản thi hành

a) Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày 03/03/2025.

b) Trong quá trình thực hiện hợp đồng lao động, nếu bên nào có yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng thì phải báo cho bên kia biết trước ít nhất 03 ngày làm việc về nội dung cần sửa đổi, bổ sung.

Trường hợp hai bên thỏa thuận được thì việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động được tiến hành bằng việc ký kết phụ lục hợp đồng lao động hoặc ký kết hợp đồng lao động mới.

Trường hợp hai bên không thỏa thuận được việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động thì tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động đã ký kết.

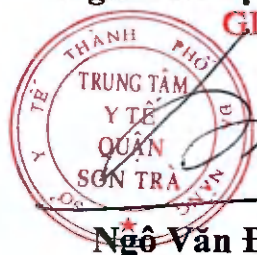
c) Những vấn đề về lao động khác không ghi trong hợp đồng này được thực hiện theo quy định tại Bộ luật Lao động và các văn bản quy phạm khác có liên quan.

d) Hợp đồng lao động được làm thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản, 01 bản lưu trong hồ sơ của bên B./.

Người lao động


Nguyễn Văn Việt

Người sử dụng lao động


Giám đốc
Ngô Văn Đình Hoài

Số: 877 /BC-YTST

Sơn Trà, ngày 06 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

Người hành nghề không còn làm việc tại Trung tâm Y tế quận Sơn Trà

Kính gửi: Sở Y tế thành phố Đà Nẵng

Thực hiện Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Trung tâm Y tế quận Sơn Trà báo cáo các trường hợp người hành nghề không còn làm việc tại đơn vị, cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh nghề nghiệp	Số Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp CCHN	Thời gian nghỉ việc
1	Trịnh Thị Quỳnh Hương	30/11/1995	Điều dưỡng hạng III	009167/ĐNA-CCHN	19/4/2021	01/5/2025

Trên đây là báo cáo các trường hợp người hành nghề không còn làm việc tại Trung tâm Y tế quận Sơn Trà./. *muoi*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TC-HC.

GIÁM ĐỐC



Ngô Văn Đình Hoài

Số: 243 /QĐ-YTST

Sơn Trà, ngày 28 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chấm dứt Hợp đồng làm việc đối với Bà Trình Thị Quỳnh Hương

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN SƠN TRÀ

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 và Luật số 52/2019/QH14 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

Căn cứ Quyết định số 785/QĐ-SYT ngày 04/10/2018 của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng về việc kiện toàn cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn Trung tâm Y tế quận Sơn Trà trực thuộc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Đơn xin nghỉ việc của Bà Trình Thị Quỳnh Hương ngày 24/4/2025;
Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấm dứt Hợp đồng làm việc đối với **Bà Trình Thị Quỳnh Hương**

Sinh ngày: 30/11/1995 Chức danh nghề nghiệp: Điều dưỡng hạng III.

Công tác tại: Khoa Khám bệnh thuộc Trung tâm Y tế quận Sơn Trà.

Thời gian chấm dứt làm việc: Kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2025.

Lý do: Theo nguyện vọng của viên chức Trình Thị Quỳnh Hương.

Điều 2. Bà Trình Thị Quỳnh Hương có trách nhiệm bàn giao công việc cho đơn vị trước khi nghỉ việc.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính thuộc Trung tâm Y tế quận Sơn Trà, các khoa, phòng, trạm Y tế có liên quan và Bà Trình Thị Quỳnh Hương căn cứ Quyết định thi hành./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TC-HC.

GIÁM ĐỐC



Ngô Văn Đình Hoài